

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 58/2019/TLST-KDTM ngày 30 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến nào về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP SGHN**

Địa chỉ: Số 77 THĐ, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Tân K (Văn bản ủy quyền ngày 17/5/2019)

- Bị đơn:

Bà Trương BH

Ông Bùi Đức H

Cùng địa chỉ: 43/4 ấp BL, xã GT 2, huyện TN, tỉnh Đồng Nai.

Ông H ủy quyền cho bà H (Văn bản ủy quyền ngày 14/01/2020)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Trương Thị N

Địa chỉ: 42 THĐ, phường AN, quậnNK, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Minh H (Văn bản ủy quyền ngày 16/01/2020)

Ngân hàng TMCP SGHN chi nhánh Cần Thơ

Địa chỉ: Số 138 đường 3/2, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Hoàng K (Văn bản ủy quyền ngày 09/01/2020).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Bùi Đức H và bà Trương BH có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP SGHN số tiền còn nợ là 2.914.911.644đồng (trong đó nợ gốc là 2.076.500đồng, nợ lãi 838.411.644đồng);
- Thời gian và cách trả hai bên thống nhất giao Cơ quan thi hành án giải quyết;
- Trong thời gian từ ngày 17/01/2020 cho đến khi trả hết nợ thì ông H và bà H còn phải chịu tiền lãi với mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng số: 104/2017/HĐTDTDH-CN/SHB.13036 ngày 27/10/2017 mà các bên đã ký kết;
- Trường hợp bị đơn không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì nguyên đơn được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp số: 0081/2015/HĐTC-CN/SHB.130306 ngày 24/8/2015 và các Phụ lục hợp đồng số: PL01-0081/2015/HĐTC-CN/SHB.130306 ngày 15/3/2017, PL02-0081/2015/HĐTC-CN/SHB.130306 ngày 27/10/2017;
- Về án phí KDTM: 45.149.000đồng, bị đơn phải chịu. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 48.405.500đồng theo biên lai thu số 001924 ngày 05/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TN, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận NK;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Loan